

Bản án số: **194** /2019/HS-ST

Ngày: 06.8.2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐÔNG ĐA, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Việt Nga*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Đặng Thị Ánh

Bà Nguyễn Lan Hương

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Liên - Thư ký Tòa án nhân dân quận
Đông Đa, thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đông Đa tham gia phiên tòa:

Ông Đặng Khánh Hưng - Kiểm sát viên

Ngày 06 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Đông Đa, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 209/2019/HSST ngày 18 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 216/2019/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Khương Thị T** - sinh năm 1988; nơi ĐKKHKT: Thôn A, xã B, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: ngõ A, phường B, quận Đông Đa, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Khương Văn T, con bà Trịnh Thị D; chồng: Nguyễn Văn B (đã ly hôn), con: có 02 con lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Ngày 12.01.2015: Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm xử 36 tháng tù về tội Môi giới mại dâm, ra trại ngày 01.12.2016; Danh chỉ bản số 277 do Công an quận Đông Đa lập ngày 26.3.2019; bị cáo đầu thú **ngày 26.3.2019** – có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Ngô Ánh N** - sinh năm 1982; nơi ĐKKHKT: Tổ A phường B, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; nơi cư trú: tổ 7, phường Tân Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Ngô Xuân T, con bà Hà Lâm B; chồng: Nông Văn D (đã ly hôn), con: có 02 con lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2011; tiền án: Ngày 29.8.2016 Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, ra trại ngày 23.6.2018, tiền

sự;; Danh chỉ bản số 275 do Công an quận Đống Đa lập ngày 26.3.2019; bị cáo bị bắt quả tang **ngày 25.3.2019**, bị cáo tại ngoại – có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 25.3.2019, tại khu vực trước số nhà 71 Vũ N Phan, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội, Công an phường Láng Hạ đã tiến hành dừng xe taxi BKS: 30F-232.25 do Ngô Xuân Phong (sinh năm: 1985; ĐKNK: số 1011 đường Hồng Hà, phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội) điều khiển để kiểm tra hành chính, trên xe có chở Ngô Ánh N, Khương Thị T và Bùi Thị Yên (sinh năm 1991, ĐKNK: Xóm Mát, Nật Sơn, huyện Kim Bôi, tỉnh Hoà Bình). Quá trình kiểm tra Ngô Ánh N đã tự nguyện lấy từ trong túi áo phía trước bên phải giao nộp cho Cơ quan Công an 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng 2x2cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng.

Ngoài ra, Cơ quan Công an tạm giữ của Khương Thị T 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh có số Imei 1: 864124047661379, Imei 2: 864124047661361 và số tiền 18.000.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 1907/KLGD- PC09 ngày 01.4.2019 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,667 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Khương Thị T và Ngô Ánh N khai nhận: Ngày 23.3.2019 Huy (là bạn xã hội của T) đến nhà chơi và cho T 01 túi nilon ma túy màu trắng kích thước 2x2 cm để T sử dụng. T cầm và cất gói ma túy vào góc khuất trên chiếc tủ gỗ cạnh cầu thang tầng 2. Đến khoảng 22 giờ ngày 25.3.2019, tại số 109 ngõ 180 Nguyễn Lương Bằng, T rủ N và Yên đi sử dụng ma túy đá. Sau đó, T lấy túi ma túy ở trên tủ gỗ đưa cho N, N cầm túi ma túy rồi cất vào túi áo khoác phía trước bên phải rồi đi xuống nhà gọi taxi biển kiểm soát: 30E-232.25 để đi đến địa chỉ số 79 Vũ N Phan, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội thì bị tổ công tác Công an phường Láng Hạ dừng xe kiểm tra hành chính, N đã tự nguyện lấy ra túi ma túy mà T đưa cho N trước đó giao nộp cho cơ quan Công an.

Tại cơ quan Công an, Ngô Xuân Phong và Bùi Thị Yên khai không biết việc N tàng trữ trái phép chất ma túy trong người nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Đối với 01 túi nilon bên trong có 05 viên nén hình tròn màu xanh thu giữ trong túi xách của Bùi Thị Yên, cơ quan điều tra đã khởi tố điều tra, xử lý Bùi Thị Yên trong vụ án khác.

Đối với đối tượng tên Huy là người đã cho T ma túy, T khai chỉ biết đối tượng tên là Huy, không biết địa chỉ nơi ở do đó cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ để xử lý.

Cáo trạng số 194/CT-VKSĐĐ ngày 05.7.2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa đã truy tố Khương Thị T và Ngô N Ánh về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa vẫn giữ nguyên cáo trạng truy tố các bị cáo về tội danh nêu trên, sau khi phân tích đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố Khương Thị T và Ngô Ánh N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với Khương Thị T, xử phạt Khương Thị T mức án từ 20 tháng đến 26 tháng tù.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, n khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với Ngô Ánh N, xử phạt Ngô Ánh N mức án từ 20 tháng đến 26 tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo, tịch thu tiêu hủy tang vật là 0,667 gam ma túy loại Methamphetamine.

Trả lại bị cáo Khương Thị T: 01 điện thoại Oppo màu xanh đã qua sử dụng và số tiền 18.000.000 đồng.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo Khương Thị T và bị cáo Ngô Ánh N đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Đống Đa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như sau: Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 25.3.2019, tại khu vực trước số nhà 79 Vũ N Phan, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội, Ngô Ánh N và Khương Thị T

có hành vi tàng trữ trái phép 0,667 gam ma túy loại Methamphetamine mục đích để sử dụng. Hành vi phạm tội của bị cáo đã phạm vào “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội và vai trò của từng bị cáo:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy. Việc sử dụng ma túy là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm, tiếp tay cho tệ nạn xã hội, do vậy việc đưa bị cáo ra truy tố, xét xử trước pháp luật là cần thiết. Trong vụ án bị cáo T chủ động rủ và đưa ma túy của mình cho bị cáo N cất giấu để cả hai sử dụng nên bị cáo T phải chịu mức án nặng hơn bị cáo N.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo Khương Thị T: Nhân thân có 01 tiền án đã xóa án tích, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn, thái độ tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo T đầu thú, đây được coi là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ Luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Bị cáo Ngô Ánh N: bị cáo đang mang thai, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn, thái độ tỏ ra ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, n khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích, phạm tội lần này bị xem là tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Do các bị cáo là người nghiện ma túy nên miễn hình phạt bổ sung bằng tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự cho các bị cáo.

[5] Về xử lý tang vật:

Tang vật của vụ án là 0,667 gam Methamphetamine cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại Oppo màu xanh đã qua sử dụng và số tiền 18.000.000 đồng không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo Khương Thị T.

[7] Về án phí:

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo **Khương Thị T** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Áp dụng: điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Áp dụng Điều 106, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015.

Xử phạt: Khương Thị T 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
Thời hạn tù tính từ ngày **26.3.2019**

- Tuyên bố bị cáo **Ngô Ánh N** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Áp dụng: điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; điểm s, n Khoản 1 Điều 51, điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Áp dụng Điều 106, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015.

Xử phạt: Ngô Ánh N 20 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án (được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 25.3.2019 đến ngày 29.3.2019).

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong có chữ ký của đối tượng Ngô Ánh N, chữ ký giám định viên Trần N Chinh, chữ ký cán bộ công an phường Láng Hạ, chữ ký của nhân chứng Đặng Thị Nhã bên trong phong bì có chứa 0,667 gam ma túy loại Methamphetamine.

- Trả lại cho bị cáo Khương Thị T 01 điện thoại Oppo màu xanh đã qua sử dụng và 18.000.000 đồng (Mười tám triệu đồng).

Toàn bộ số tang vật trên hiện đang lưu kho tại Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa theo biên bản giao nhận tang vật số 231 ngày 09.7.2019 và theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 18.7.2019 tại Kho bạc Đống Đa, Hà Nội.

Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát NDTP Hà Nội;
- Viện kiểm sát ND quận Đống Đa;
- Công an quận Đống Đa;
- Chi cục THADS quận Đống Đa;
- Trại tạm giam số 1;
- Lưu HS,VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Nguyễn Thị Việt Nga (Đã ký)